

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 217/2004/QĐ-TTg ngày 31/12/2004 về việc phê duyệt Đề án thí điểm cổ phần hóa Tổng công ty Thương mại và Xây dựng.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thí điểm cổ phần hóa Tổng công ty Thương mại và Xây dựng thuộc Bộ Giao thông vận tải, với những nội dung như sau:

1. Mục tiêu: chuyển Tổng công ty

Thương mại và Xây dựng thành Tổng công ty cổ phần để hình thành doanh nghiệp nhà nước có nhiều chủ sở hữu, huy động vốn, tạo thêm động lực và có cơ chế quản lý năng động, hiệu quả.

2. Hình thức cổ phần hóa: giữ nguyên giá trị phần vốn nhà nước hiện có tại Tổng công ty, phát hành cổ phiếu để thu hút vốn, cụ thể là:

a) Chuyển các công ty thành viên hạch toán độc lập sau đây: Thương mại và Xây dựng Bạch Đằng, Xuất khẩu lao động và Du lịch Sao Vàng, Xây dựng và Phát triển cơ sở hạ tầng, Xây dựng và Thương mại miền núi, Thương mại và Xây dựng Hải Phòng, Cơ khí và Thương mại Hải Phòng, Xây dựng và Thương mại Việt Nhật, Thương mại và Xây dựng Đà Nẵng, thuộc Tổng công ty Thương mại và Xây dựng thành công ty cổ phần.

b) Chuyển Văn phòng và các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Thương mại và Xây dựng thành Công ty mẹ - Tổng công ty cổ phần Thương mại và Xây dựng, trong đó nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ.

3. Tên gọi của Tổng công ty Thương mại và Xây dựng sau khi cổ phần hóa:

- Tên tiếng Việt: Tổng công ty cổ phần Thương mại và Xây dựng.

- Tên tiếng Anh: VIETNAM TRADING ENGINEERING CONSTRUCTION JOINT - STOCK CORPORATION.

- Viết tắt: Vietracimex.

- Trụ sở chính: 201 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

4. Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính:

Xây dựng dân dụng và công nghiệp; xuất nhập khẩu vật tư, hàng hóa; dịch vụ hợp tác lao động; đại lý vận tải và môi giới hàng hải.

5. Ưu đãi cho người lao động trong Tổng công ty: người lao động có tên trong danh sách thường xuyên của Tổng công ty Thương mại và Xây dựng được mua cổ phần ưu đãi theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần, cụ thể như sau:

- Người lao động trong Văn phòng Tổng công ty được mua cổ phần ưu đãi khi bán cổ phần của Tổng công ty.

- Người lao động trong các đơn vị thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty được mua cổ phần ưu đãi khi bán cổ phần của đơn vị thành viên đó.

6. Việc giải quyết lao động dôi dư thực hiện theo quy định hiện hành.

7. Trình tự, thủ tục, nguyên tắc cổ phần hóa Tổng công ty Thương mại và Xây dựng và các đơn vị thành viên thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm

2004 của Chính phủ về chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các ngân hàng thương mại xử lý các khoản nợ khó đòi, nợ ngân hàng của Tổng công ty Thương mại và Xây dựng theo quy định hiện hành.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tổ chức xác định giá trị Tổng công ty Thương mại và Xây dựng, gửi kết quả về Bộ Tài chính tổ chức thẩm tra và quyết định công bố.

3. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc giải thể Công ty Liên doanh An Thông để làm căn cứ xử lý các vấn đề tài chính theo quy định.

4. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định chuyển Tổng công ty Thương mại và Xây dựng thành Tổng công ty cổ phần Thương mại và Xây dựng và các công ty thành viên hạch toán độc lập nói tại điểm a khoản 2 Điều 1 thành công ty cổ phần; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh cần xử lý vượt quá thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng các Bộ: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp

và Hội đồng Quản trị Tổng công ty Thương mại và Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

**BỘ CÔNG AN - TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỐI CAO - VIỆN KIỂM SÁT NHÂN
DÂN TỐI CAO - BỘ TƯ PHÁP**

**CÔNG VĂN số 20/BCA(V19) ngày
06/01/2005 về việc đính chính
Thông tư liên tịch số 01/2004/
TTLT-BCA-TANDTC-VKSNDTC-
BTP ngày 23/11/2004.**

Ngày 23 tháng 11 năm 2004, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp đã ký Thông tư liên tịch số 01/2004/TTLT-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BTP hướng dẫn việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi mua, bán, sử dụng trái phép hóa đơn giá trị gia tăng.

Do sơ xuất trong việc lấy số văn bản, nay xin đính chính lại số của Thông tư này như sau: “Thông tư liên tịch số

21/2004/TTLT-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BTP...”/.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Thủ trưởng thường trực

Nguyễn Khánh Toàn

**THÔNG TƯ liên tịch số 21/2004/
TTLT/BCA-TANDTC-VKSNDTC-
BTP ngày 23/11/2004 hướng dẫn
việc truy cứu trách nhiệm hình
sự đối với các hành vi mua, bán,
sử dụng trái phép hóa đơn giá
trị gia tăng.**

Để việc truy cứu trách nhiệm hình sự đúng và thống nhất đối với các hành vi mua, bán, sử dụng trái phép hóa đơn giá trị gia tăng, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thống nhất hướng dẫn như sau:

1. Việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi mua và sử dụng trái phép hóa đơn giá trị gia tăng

1.1. Người nào có hành vi mua hóa đơn giá trị gia tăng và sử dụng trái phép hóa đơn đó để lập hồ sơ khống chiếm đoạt tiền hoàn thuế giá trị gia tăng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về “tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 139 của Bộ Luật Hình sự: